

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP
TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
Số: 1866/QĐ-ĐS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định Khen thưởng công tác đảm bảo
an toàn giao thông đường sắt của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam**

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 25/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Công ty mẹ - Tổng công ty Đường sắt Việt Nam thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định 11/2018/NĐ-CP ngày 16/01/2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tổng công ty; sau khi thống nhất với Công đoàn Đường sắt Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy định Khen thưởng công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam**”.

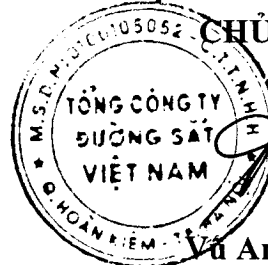
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 450/QĐ-ĐS-TTGT ngày 07/4/2004 của Tổng công ty. Các quy định trước đây trái với Quy định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng công ty; Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban của Tổng công ty; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các Công ty Cổ phần và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐTV Tổng công ty;
- Kiểm soát viên Tổng công ty;
- Đảng ủy, CĐ, ĐTN Tổng công ty;
- Đảng ủy, Công đoàn CQ Tổng công ty;
- Lưu: VT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



CHỦ TỊCH

Vũ Anh Minh

QUY ĐỊNH

Khen thưởng công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1866 /QĐ-ĐS ngày 16/11/2018 của Tổng công ty)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về việc khen thưởng trong công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với các tập thể, cá nhân trong và ngoài Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có thành tích, đóng góp thiết thực, hiệu quả trong công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Tổng công ty Đường sắt Việt Nam* (sau đây gọi tắt là Tổng công ty) là công ty mẹ trong nhóm công ty mẹ - công ty con Tổng công ty, được chuyển đổi từ Công ty Nhà nước thành Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 25/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

2. *An toàn giao thông đường sắt* sau đây viết tắt là ATGTĐS.

3. *An toàn chạy tàu* sau đây viết tắt là ATCT.

4. *Thành tích đột xuất* là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà tập thể, cá nhân phải đảm nhận.

Điều 4. Nguyên tắc khen thưởng

1. Các tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn sự cố, ngăn chặn tai nạn giao thông đường sắt; chấp hành tốt các Quy chế, Quy định của Tổng công ty và các quy định của pháp luật về ATGTĐS, góp phần đảm bảo ATGTĐS sẽ được xem xét, khen thưởng.

2. Khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và kịp thời nhằm ghi nhận, động viên, khuyến khích các tập thể, cá nhân nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác đảm bảo ATGTĐS.

3. Một thành tích hoặc một vụ việc chỉ được khen thưởng một lần.

4. Không xét thưởng đối với các tập thể, cá nhân vi phạm nội quy lao động, vi phạm quy trình, quy phạm trong công tác chạy tàu.

5. Các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực khi lập báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng;

Nếu có hành vi gian dối trong việc kê khai, báo cáo thành tích để được khen thưởng, khi phát hiện sẽ bị hủy bỏ quyết định khen thưởng và bị thu hồi hiện vật hoặc tiền thưởng đã nhận; nếu là tập thể, cá nhân thuộc các đơn vị trong Tổng công ty, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm còn bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

6. Các trường hợp khen thưởng đặc biệt do Tổng Giám đốc Tổng công ty quyết định.

Điều 5. Nguồn kinh phí chi thưởng cho công tác đảm bảo ATGTĐS

1. Quỹ Khen thưởng của Tổng công ty.
2. Nguồn kinh phí hỗ trợ phòng ngừa tai nạn của Công ty Bảo hiểm.
3. Các khoản chi cho công tác phòng ngừa tai nạn được xác định trong kế hoạch hàng năm.
4. Các nguồn kinh phí hỗ trợ khác (nếu có).

Chương II

QUY ĐỊNH KHEN THƯỞNG

Điều 6. Phân loại, hình thức khen thưởng

1. Phân loại:

a) Khen thưởng thường xuyên là hình thức khen thưởng được tiến hành bình xét hàng tháng, hàng quý, hàng năm cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đảm bảo ATGTĐS;

b) Khen thưởng đột xuất là hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất trong công tác đảm bảo ATGTĐS.

2. Hình thức Khen thưởng:

- a) Tặng cờ đơn vị xuất sắc trong công tác ATCT;
- b) Tặng Bằng khen (hoặc Giấy khen);
- c) Giấy chứng nhận Kện tướng ATCT;
- d) Giấy chứng nhận cá nhân ATCT xuất sắc;
- e) Biểu dương kèm theo hiện vật hoặc tiền thưởng.

Điều 7. Mức thưởng

1. Mức thưởng từ 200.000đ đến 600.000đ cho các trường hợp sau:

- a) Phát hiện được ray, lập lách bị gãy, hỏng, mất trên đường sắt đang sử dụng;
- b) Phát hiện và ngăn chặn việc ném đất, đá lên tàu;
- c) Phát hiện các toa xe chở hàng quá tải, quá khổ giới hạn cho phép, hàng hóa bị xô lệch, thiếu gia cố;
- d) Khi tàu đang chạy, đang dồn phát hiện các bộ phận của đầu máy, toa xe bị rạn nứt, gãy, rơi, cháy bầu dầu, cháy ổ bi, bung cánh cửa, đường bị xô lệch;
- e) Phát hiện và ngăn chặn dừng tàu kịp thời, đoàn tàu lập sai quy cách (khoảng cách đệm, tải trọng trục ...) đe dọa đến ATCT.

2. Mức thưởng từ 300.000đ đến 600.000đ cho các trường hợp sau:

- a) Phát hiện và có biện pháp ngăn chặn hoặc hạn chế được mức độ thiệt hại do hoả hoạn trên tàu, giải quyết tốt hậu quả của các vụ tai nạn về người làm giảm mức độ nghiêm trọng của tai nạn;
- b) Kịp thời báo cho người có trách nhiệm để bắt tàu hoặc trực tiếp bắt tàu đỗ lại trước các chướng ngại như cây đổ vào đường sắt, đất sạt, mưa lũ sỏi lở nền đường, mố trụ cầu và các trường hợp tương tự khác.

3. Mức thưởng từ 400.000đ đến 1.000.000đ cho các trường hợp phát hiện và có biện pháp ngăn chặn được:

- a) Tàu vào khu gian không thanh thoát;
- b) Đón hai tàu vào một đường;
- c) Đón tàu vào đường không thanh thoát;
- d) Chê ghi, đâm sừng trong lúc đón, gửi, dồn tàu;
- e) Tàu va, cán, gạt người;
- g) Tàu đâm ô tô hoặc các phương tiện khác;
- h) Kịp thời cứu chữa người bị nạn do tai nạn giao thông đường sắt gây ra, góp phần giảm thiệt hại về người.

4. Mức thưởng từ 500.000đ đến 2.000.000đ cho các trường hợp:

a) Khi tai nạn xảy ra, sau khi đã báo cáo các cấp có thẩm quyền, lực lượng đường sắt tại chỗ tự tổ chức cứu hộ (không yêu cầu đội cứu hộ chuyên ngành) nhanh chóng giải quyết tai nạn, khôi phục giao thông đường sắt bình thường, không làm hư hỏng thêm thiết bị, phương tiện;

b) Tổ chức cứu nạn, cứu hộ kịp thời; làm giảm được hậu quả của sự cố, tai nạn giao thông đường sắt.

5. Mức thưởng kèm theo Giấy chứng nhận kiện tướng ATCT (Giấy chứng nhận cá nhân ATCT xuất sắc):

a) Kiện tướng lần 2: 1.000.000đ (từ lần thứ 3 trở lên, mỗi lần được tăng thêm 1.000.000đ);

b) Cá nhân ATCT xuất sắc: 1.000.000/cá nhân.

Điều 8. Thẩm quyền khen thưởng

1. Tổng Giám đốc Tổng công ty có thẩm quyền khen thưởng đối với các hình thức khen thưởng quy định tại Khoản 2, Điều 6 (trừ Kiện tướng ATCT lần 1) của Quy định này.

2. Tổng Giám đốc (Giám đốc) các đơn vị có thẩm quyền khen thưởng đối với các hình thức khen thưởng quy định tại Điểm b, d, e và c (đối với Kiện tướng ATCT lần 1) Khoản 2, Điều 6 của Quy định này.

Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng cờ đơn vị xuất sắc trong công tác ATCT

1. Thực hiện tốt chế độ quản lý ATCT: Triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản về ATCT; có cơ chế quản lý ATCT chặt chẽ, hiệu quả; thực hiện tốt chế độ thống kê, báo cáo và liên hiệp lao động khu ga theo quy định.

2. Không để xảy ra sự cố chạy tàu có tính chất nghiêm trọng, tai nạn chạy tàu do chủ quan.

3. Hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

4. Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt Quy chế Dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua về ATGTĐS của Tổng công ty phát động.

5. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động.

Điều 10. Bằng khen của Tổng công ty

1. Bằng khen của Tổng công ty để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Trong năm, có từ 3 lần trở lên được Tổng công ty biểu dương, khen thưởng trong công tác đảm bảo ATGTĐS được đơn vị suy tôn và đề nghị;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, kịp thời phát hiện và có biện pháp ngăn chặn không để tai nạn xảy ra hoặc hạn chế mức độ thiệt hại làm giảm mức độ nghiêm trọng của vụ tai nạn được đơn vị suy tôn và đề nghị.

2. Bằng khen của Tổng công ty để tặng cho tập thể lập được thành tích đột xuất xuất sắc trong công tác đảm bảo ATGTĐS, thành tích có phạm vi ảnh hưởng, lan tỏa trong Tổng công ty để các đơn vị nêu gương và học tập.

Điều 11. Tiêu chuẩn xét chọn Kiện tướng ATCT

Hàng năm, các đơn vị xét chọn và đề nghị công nhận Kiện tướng ATCT theo các tiêu chuẩn sau:

1. Tiêu chuẩn chung:

a) Có đủ ngày công, ban kíp theo quy định;

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; không bị kỷ luật của chuyên môn và đoàn thể;

c) Phải đủ thời gian làm công tác trực tiếp phục vụ chạy tàu theo quy định. Trong thời gian trực tiếp làm công tác phục vụ chạy tàu phải có ít nhất 2/3 thời gian đạt Lao động tiên tiến và năm đề nghị xét chọn Kiện tướng ATCT phải đạt Lao động tiên tiến.

2. Tiêu chuẩn cụ thể cho từng chức danh như sau:

a) Lái tàu đã chạy 120.000 km đảm bảo ATCT liên tục;

b) Phó Trưởng tàu phụ trách an toàn của tàu khách 5 năm liên tục đảm bảo ATCT;

c) Nhân viên điều độ chạy tàu tuyến 5 năm liên tục đảm bảo ATCT;

d) Công nhân gác đường ngang, cầu chung đảm bảo an toàn liên tục trong 5 năm đối với đường ngang cấp I và 7 năm đối với đường ngang khác;

e) Trục ban chạy tàu, phụ trục ban, trưởng dòn, gác ghi, trục ban đường, dẫn máy, ghép nối đầu máy toa xe đảm bảo an toàn liên tục trong 5 năm đối với ga hạng I, II và 7 năm đối với các ga khác;

g) Thợ khám chữa, chỉnh bị đầu máy toa xe (bao gồm cả Kiểm tu áp tải theo tàu), công nhân tuần đường, tuần cầu, tuần hầm 5 năm liên tục đảm bảo ATCT.

Điều 12. Tiêu chuẩn xét tặng cá nhân ATCT xuất sắc

Hàng năm, các chức danh Trục ban điều độ, điều độ ga; Trưởng ga hạng III, IV; Trưởng tàu khách; Cung trưởng cầu, đường, hầm, thông tin tín hiệu, chắn; Đội trưởng đội quản lý Đường sắt, Đội Trưởng đội chắn; Trạm Trưởng các trạm khám chữa toa xe, trạm đầu máy, trạm công tác trên tàu, trạm đo thử, điện báo, điện thoại; cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ đạt các tiêu chuẩn sau được xét tặng cá nhân ATCT xuất sắc:

1. Có đủ ngày công theo quy định.

2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch sản xuất, kinh doanh; quản lý tốt đơn vị không để cán bộ, công nhân lao động vi phạm các quy định của pháp luật về ATGTĐS, không để xảy ra sự cố, tai nạn giao thông đường sắt do chủ quan.

3. Không bị kỷ luật của chuyên môn và đoàn thể.

4. Có 03 năm liên tục là Lao động tiên tiến được đơn vị suy tôn và đề nghị.

Điều 13. Thủ tục, hồ sơ, quy trình xét thưởng

1. Hồ sơ đề nghị tặng cờ đơn vị xuất sắc trong công tác ATCT:

- a) Tờ trình đề nghị tặng cờ (theo mẫu tại phụ lục 1);
- b) Báo cáo tóm tắt thành tích về công tác ATCT của đơn vị (theo mẫu tại phụ lục 3).

2. Hồ sơ đề nghị công nhận Kiện tướng ATCT hoặc cá nhân ATCT xuất sắc:

- a) Tờ trình đề nghị công nhận Kiện tướng ATCT hoặc cá nhân ATCT xuất sắc của đơn vị;
- b) Báo cáo tóm tắt thành tích của các cá nhân đề nghị Kiện tướng ATCT hoặc cá nhân ATCT xuất sắc của đơn vị;
- c) Biên bản họp xét công nhận Kiện tướng ATCT hoặc cá nhân ATCT xuất sắc (theo mẫu tại phụ lục 2).

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng khác:

- a) Tờ trình đề nghị khen thưởng (theo mẫu tại phụ lục 1);
- b) Biên bản sự cố, tai nạn giao thông đường sắt;
- c) Báo cáo sự việc của cá nhân có thành tích đột xuất, xác nhận hoặc báo cáo của người làm chứng, bản in đọc bằng tốc độ đầu máy (bao gồm cả áp lực gió đoàn xe), chiết suất dữ liệu Camera hành trình, bản in dữ liệu thiết bị đuôi tàu....

4. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng:

a) Hồ sơ đề nghị tặng cờ, Kiện tướng ATCT và cá nhân ATCT xuất sắc, các đơn vị gửi về Tổng công ty (qua Ban An ninh - ATGTĐS) để thẩm tra, tổng hợp và đề xuất Hội đồng Thi đua khen thưởng Tổng công ty xem xét, Văn phòng (Thường trực Thi đua, khen thưởng) Tổng công ty trình Tổng Giám đốc Tổng công ty Quyết định khen thưởng.

b) Hồ sơ khen thưởng khác

- Các đơn vị gửi về Chi nhánh Khai thác Đường sắt khu vực nơi phát sinh vụ việc; trong thời gian không quá 05 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ, Chi nhánh Khai thác Đường sắt kiểm tra, xác minh và có văn bản xác nhận nội dung vụ việc gửi về Tổng công ty (qua Ban An ninh - ATGTĐS). Riêng hồ sơ khen thưởng của Ban lái tàu, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy thẩm tra, tổng hợp và gửi về Tổng công ty không phải thông qua Chi nhánh Khai thác Đường sắt;

- Ban An ninh - ATGTĐS chủ trì thẩm tra, tổng hợp và phối hợp với Văn phòng (Thường trực Thi đua, khen thưởng) đề xuất hình thức khen thưởng trình Tổng Giám đốc Tổng công ty phê duyệt;

- Đối với khen thưởng không qua cơ sở, Ban An ninh - ATGTĐS đề xuất và có ý kiến xác nhận của Lãnh đạo Tổng công ty phụ trách công tác an toàn, Văn phòng (Thường trực Thi đua, khen thưởng) trình Tổng Giám đốc Tổng công ty phê duyệt.

Chương III

QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA TỔNG CÔNG TY VÀ CÁC ĐƠN VỊ

Điều 14. Quyền hạn, trách nhiệm của Tổng công ty

1. Ban Tài chính Kế toán có trách nhiệm: Kiểm tra, kịp thời báo cáo Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng công ty những quyết định khen thưởng trái với các quy định của pháp luật và các nội dung khen thưởng của quy định này.

2. Ban An ninh - ATGTĐS có trách nhiệm:

a) Là bộ phận thường trực về việc tham mưu, đề xuất khen thưởng công tác đảm bảo ATGTĐS;

b) Chủ trì tham mưu, hướng dẫn các đơn vị bình xét tặng cờ đơn vị xuất sắc trong công tác đảm bảo ATCT, công nhận Kịch tương ATCT và cá nhân ATCT xuất sắc trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt;

c) Kiểm tra, tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng công tác đảm bảo ATGTĐS của các đơn vị, trình Tổng Giám đốc Tổng công ty phê duyệt;

d) Giám sát, kiểm tra các đơn vị trong việc thực hiện Quy định này.

3. Văn phòng (Thường trực Thi đua, Khen thưởng):

a) Hàng năm, tham mưu trình Tổng Giám đốc Tổng công ty dự kiến số lượng cờ đơn vị xuất sắc trong công tác đảm bảo ATCT;

b) Phối hợp với Ban An ninh - ATGTĐS thẩm định hồ sơ, tham mưu Tổng Giám đốc Tổng công ty ban hành quyết định khen thưởng theo quy định;

c) Tham mưu việc tổ chức trao tặng cho các tập thể, cá nhân được Tổng công ty khen thưởng đảm bảo trang trọng, tiết kiệm và hiệu quả;

d) In Giấy chứng nhận Kịch tương ATCT và cá nhân ATCT xuất sắc của Tổng công ty;

e) Quản lý, lưu hồ sơ khen thưởng công tác đảm bảo ATGTĐS theo quy định;

g) Phối hợp với các Ban, đơn vị liên quan đề xuất, tham mưu Tổng Giám đốc Tổng công ty biện pháp xử lý đối với các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm các nội dung của quy định này theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm các đơn vị

1. Thường xuyên cập nhật, kịp thời khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất trong công tác đảm bảo ATGTĐS.

2. Hàng tháng, hàng quý, hàng năm tổng hợp, lập báo cáo đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác đảm bảo ATGTĐS theo Quy định này.

Điều 16. Trách nhiệm người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các Công ty Cổ phần có vốn góp của Tổng công ty

Người đại diện quản lý phần vốn góp của Tổng công ty tại các Công ty Cổ phần có trách nhiệm phối hợp với đơn vị, vận dụng Quy định này để cụ thể hóa việc khen thưởng công tác đảm bảo ATGTĐS tại đơn vị.

Điều 17. Công đoàn Đường sắt Việt Nam

1. Chỉ đạo công đoàn các đơn vị phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị chủ động, kịp thời đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác đảm bảo ATGTĐS theo quy định.

2. Kiểm tra, giám sát việc khen thưởng công tác đảm bảo ATGTĐS đảm bảo công khai, dân chủ, đúng thành tích, đúng đối tượng và đúng quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các đơn vị liên quan, người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các Công ty cổ phần có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này đến cán bộ, công nhân lao động trong đơn vị; chịu trách nhiệm trước Tổng công ty về việc đề nghị

khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân của đơn vị đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, đúng thành tích và đúng đối tượng theo quy định.

2. Những vấn đề liên quan đến công tác khen thưởng không nêu trong Quy định này sẽ được điều chỉnh bởi các quy định của pháp luật và quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Tổng công ty.

3. Văn phòng và các Ban có liên quan của Tổng công ty có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung nào chưa phù hợp, các đơn vị phản ánh về Văn phòng Tổng công ty để tổng hợp, đề nghị Tổng Giám đốc Tổng công ty trình Hội đồng thành viên Tổng công ty xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

CHỦ TỊCH



Vũ Anh Minh

Phụ lục 01:

TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm...

TỜ TRÌNH
Về việc khen thưởng công tác đảm bảo ATGTĐS

Kính gửi: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

Căn cứ Quy định khen thưởng công tác đảm bảo ATGTĐS ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐS ngày / /2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty;

Căn cứ báo cáo thành tích (hoặc báo cáo sự việc của người có thành tích đột xuất) và biên bản họp xét công nhận kiện tướng ATCT hoặc cá nhân ATCT xuất sắc (biên bản sự cố, tai nạn GTĐS) của..... (tên đơn vị đối với khen tập thể, tên người được khen thưởng đối với khen cá nhân).

Sau khi xem xét hồ sơ khen thưởng và thẩm tra thành tích của..... ; Công ty (hoặc Chi nhánh) nhận thấy (ghi nhận về diễn biến của vụ việc và thành tích của tập thể hoặc cá nhân trong vụ việc đó, đã kịp thời ngăn chặn, mang lại hiệu quả như thế nào ...);

Công ty (hoặc Chi nhánh) đề nghị Tổng công ty xem xét khen thưởng để ghi nhận và động viên tập thể (hoặc cá nhân) trong công tác đảm bảo ATGTĐS.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Văn A

Phụ lục 02:

TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm...

BIÊN BẢN

HỌP XÉT CÔNG NHẬN KIẾN TƯỚNG ATCT (HOẶC CÁ NHÂN ATCT XUẤT SẮC)

Hôm nay, ngày tháng năm 20.., Công ty (hoặc Chi nhánh)... họp xét công nhận Kiến tướng ATCT (cá nhân ATCT xuất sắc) năm 20..;

1. Thành phần tham dự họp gồm:

- Đại diện Lãnh đạo đơn vị - Chủ trì;
- Công đoàn đơn vị;
- Đại diện các phòng tham mưu, chức năng có liên quan.

2. Nội dung: (ghi diễn biến nội dung họp và tóm tắt thành tích của từng cá nhân xét kiến tướng hoặc cá nhân xuất sắc trong công tác ATCT).

3. Kết quả của cuộc họp:

- Số lượng người đủ tiêu chuẩn đề nghị công nhận kiến tướng hoặc cá nhân xuất sắc trong công tác ATCT (có danh sách kèm theo);
- Số lượng người không đủ tiêu chuẩn công nhận kiến tướng hoặc cá nhân xuất sắc trong công tác ATCT (nêu rõ lý do không công nhận);

Biên bản họp kết thúc;

THƯ KÝ

CHỦ TRÌ

Phụ lục 03:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm...

BÁO CÁO
TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN KIẾN TƯỚNG ATCT
(HOẶC CÁ NHÂN ATCT XUẤT SẮC)

STT	Họ và tên	Chức danh	Tóm tắt thành tích	Đề nghị kiến tướng ATCT (hoặc cá nhân xuất sắc ATCT)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Văn A

